



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS  
AN PHAT HOLDINGS  
JOINT STOCK COMPANY**

Số/No. 050506/2026/TB - APH

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Hải Phòng, ngày 05 tháng 05 năm 2026  
Hai Phong, 5 May, 2026

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ  
CHANGE IN PERSONNEL**

*(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm  
Applied to cases of appointment and/or dismissal/resignation)*

**Kính gửi/To: Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM/ Hochiminh Stock Exchange**

Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 050502/2026/NQ – ĐHĐCĐ ngày 05/05/2026 của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings như sau:

*Based on Resolution No. 050502/2026/Res-AGM of The 2026 Annual General Meeting of Shareholders dated 05/05/2026, we would like to announce the change in personnel of An Phat Holdings Joint Stock Company as follows:*

**Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (\*):**

- Ông/Mr.: **Phạm Đỗ Huy Cường**
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/BOD Member, CEO
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Thành viên HĐQT/BOD Member
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: không quá 05 năm và tuân thủ các quy định chi tiết về nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị tại Khoản 1 Điều 31 Điều lệ Công ty/ not more than 05 years and comply with the detailed regulations on the term of office of members of the Board of Directors in Clause 1, Article 31 of the Company's Charter.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 05/05/2026.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/05/2026 tại đường dẫn [www.anphatholdings.vn](http://www.anphatholdings.vn) /This information was published on the company's website on 05/05/2026 at the link [www.anphatholdings.vn](http://www.anphatholdings.vn).

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự;  
AGM's Resolution on the change in personnel.
- Bản cung cấp thông tin theo mẫu Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT - BTC  
Information Disclosure Form as Appendix III issued with Circular No. 96/2020/TT-BTC.

**Đại diện tổ chức  
Organization representative  
NGƯỜI UQ CBTT**

**Person authorized to disclose information**

**PHẠM THỊ NGUYỆT  
PHAM THI NGUYET**

Số: 050502/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hải Phòng, ngày 05 tháng 05 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings;
- Căn cứ Biên bản họp số 050501/2026/BBH-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông ngày 05/05/2026,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty theo đề trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến. Một số chỉ tiêu tóm tắt như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	TH 2025	Thay đổi so với 2024 (%)	Tỷ trọng TH2025/ KH2025 (%)
1	Doanh thu thuần hợp nhất	14.193	9.179	10.741	-24%	117%
2	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ tại BCTC hợp nhất	119	60	164	+37%	272%

**Điều 2. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty theo đề trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến. Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2026
1	Doanh thu thuần hợp nhất (tỷ đồng)	9.540
2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ (tỷ đồng)	113

**Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, bao gồm: Báo cáo hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty; Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị.**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026; Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị theo Báo cáo của Hội đồng quản trị với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến.

**Điều 4. Thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025, Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025, Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026, Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến.

**Điều 5. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến.

**Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025**

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 theo đề trình của Hội đồng quản trị với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến. Cụ thể như sau:

Toàn bộ lợi nhuận lũy kế sẽ được để lại dùng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty không thực hiện chi trả cổ tức và trích lập các quỹ.

**Điều 7. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 - 2026**

Đại hội đã biểu quyết thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 - 2026 theo đề trình của HĐQT với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến. Cụ thể mức thù lao như sau:

Tiêu chí		Mức đã chi 2025	Mức đề nghị 2026
		Thù lao/tháng/ thành viên (đồng)	Thù lao/tháng/ thành viên (đồng)
Mức thù lao cho	Chủ tịch HĐQT	15.000.000	15.000.000

Tiêu chí		Mức đã chi 2025	Mức đề nghị 2026
		Thù lao/tháng/ thành viên (đồng)	Thù lao/tháng/ thành viên (đồng)
HĐQT	Các thành viên khác	10.000.000	10.000.000
Mức thù lao cho BKS	Trưởng BKS	5.000.000	5.000.000
	Thành viên khác	3.000.000	3.000.000

*Ghi chú: Thù lao HĐQT, BKS sẽ được tính và chi trả tương ứng với số lượng thành viên thực tế.*

#### **Điều 8. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán**

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính của công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2025 theo đệ trình của HĐQT với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến.

#### **Điều 9. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và danh sách ứng viên HĐQT**

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT và danh sách ứng viên HĐQT với 99,945% phiếu tán thành, 0% phiếu không tán thành, 0,055% phiếu không có ý kiến. Cụ thể:

##### **9.1. Bầu bổ sung thành viên HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung: 01 thành viên.
- Nhiệm kỳ: không quá 05 năm và tuân thủ các quy định chi tiết về nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị tại Khoản 1 Điều 31 Điều lệ Công ty.
- Lý do bầu bổ sung: Do Ông Phạm Đỗ Huy Cường đã kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT, việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhằm đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 05 (năm) người theo quy định tại Điều lệ Công ty.

##### **9.2. Danh sách ứng viên bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị**

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Đỗ Huy Cường	13/12/1983	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

#### **Điều 10. Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung: 01 thành viên
- Nhiệm kỳ: không quá 05 năm và tuân thủ các quy định chi tiết về nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị tại Khoản 1 Điều 31 Điều lệ Công ty
- Ứng viên trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Số phiếu bầu/Tổng số cổ phiếu tham dự ĐHĐCĐ
1	Phạm Đỗ Huy Cường	131.907.651	100%

Sau khi bầu bổ sung thành viên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings gồm các thành viên có tên sau đây:

- (1) Ông Nguyễn Lê Thăng Long;
- (2) Ông Nguyễn Lê Trung;
- (3) Bà Nguyễn Thị Tiệp;
- (4) Ông Đinh Hoài Nam
- (5) Ông Phạm Đỗ Huy Cường

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này gồm 11 Điều.

Các thành viên Hội Đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 11;
- Website để công bố thông tin;
- SSC; HSX (để b/cáo)
- Lưu VP.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**NGUYỄN LÊ THĂNG LONG**

**RESOLUTION  
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2026  
AN PHAT HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY**

**GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS  
AN PHAT HOLDINGS JOINT STOCK COMPANY**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 approved by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020 and documents guiding the implementation of the Law on Enterprises;
- Pursuant to the Charter of An Phat Holdings Joint Stock Company;
- Pursuant to the Minutes of the Meeting No. 050501/2026/MoM-AGM of the General Meeting of Shareholders dated 05/05/2026,

**RESOLUTION**

**Article 1. Approving the 2025 Report on Business Results**

The General Meeting voted to approve the Company's 2025 Business Results Report as submitted by the Board of Directors at the General Meeting with 99.945% votes in favor, 0% votes disapproved and 0.055% votes did not have opinions. Key indicators are as follows:

*Unit: billion VND*

No	Criteria	2024 Result	2025 Target	2025 Result	% Year on year change	Completion of 2025 targets (%)
1	Consolidated Net Revenue	14,193	9,179	10,741	-24%	117%
2	Profit after tax of the parent company in the consolidated financial statements	119	60	164	+37%	272%

**Article 2. Approval of the 2026 Business Plan**

The General Meeting voted to approve the Company's 2026 Business Plan as submitted by the Board of Directors at the General Meeting with 99.945% votes in favor, 0% votes disapproved and 0.055% votes no opinion. Key indicators are as follows:

Unit: billion VND

No	Criteria	2026 target
1	Consolidated net revenue (billion VND)	9,540
2	Profit after tax of the parent company (billion VND)	113

**Article 3. Approving the Report of the Board of Directors, including: Operation report in 2025 and operational orientation in 2026 of the Board of Directors of the Company; Report on the evaluation of independent members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors.**

The Meeting voted to approve the Report on Operating Results in 2025 and the direction of operation in 2026; The report on the evaluation of the independent members of the Board of Directors on the activities of the Board of Directors according to the Report of the Board of Directors with 99.945% votes in favor, 0% votes disapproved and 0.055% votes with no opinion.

**Article 4. Approving the appraisal report of the 2025 financial statements, the 2025 operation report and the 2026 operation plan, the report on the self-assessment of the performance of the Supervisory Board and the Supervisory Board Member.**

The General Meeting voted to approve the 2025 Financial Statements Appraisal Report, 2025 Operational Report and 2026 Operation Plan, Self-Assessment Report on the Performance of the Supervisory Board and Members with 99.945% votes in favor, 0% votes disapproved and 0.055% of votes with no opinion.

**Article 5. Approving the Supervisory Board's Report on the selection of an auditing firm to audit the 2026 Financial Statements**

The General Meeting voted to approve the Supervisory Board's report on the selection of an auditing firm to audit the 2026 Financial Statements with 99.945% votes in favor, 0% votes disapproved and 0.055% votes no opinion.

**Article 6. Approving the profit distribution plan in 2025**

The General Meeting voted to approve the profit distribution plan in 2025 as submitted by the Board of Directors with 99.945% votes in favor, 0% votes disapproved and 0.055% votes with no opinion. Specifically, as follows:

All accumulated profits shall be retained for the Company's production and business operations. The Company shall not distribute dividends or make appropriations to any funds.



## Article 7. Approving the remuneration of the Board of Directors and the Supervisory Board for 2025 - 2026

The General Meeting voted to approve the remuneration of the Board of Directors and the Supervisory Board for 2025 - 2026 as submitted by the Board of Directors with 99.945% votes in favor, 0% votes disapproved and 0.055% votes no opinion. Specifically, the remuneration level is as follows:

Criteria		Paid 2025	Proposal for 2026
		Remuneration/month/ Members (VND)	Remuneration/month/ Members (VND)
Remuneration for the Board of Directors	Chairman of the Board of Directors	15,000,000	15,000,000
	Other members	10,000,000	10,000,000
Remuneration for Supervisory Board	Head of the Supervisory Board	5,000,000	5,000,000
	Other Members	3,000,000	3,000,000

*Note: The remuneration of the Board of Directors and Supervisory Board will be calculated and paid in proportion to the actual number of members.*

## Article 8. Approving the audited 2025 Separate and Consolidated Financial Statements

The General Meeting approved the audited 2025 separate and consolidated financial statements, as submitted by the Board of Directors, with 99.945% of votes in favor, 0% against, and 0.055% abstaining.

## Article 9. Approving the election of additional members of the Board of Directors and the list of candidates

### 9.1 Electing additional member of the Board of Directors

The General Meeting approved the election of additional member(s) to the Board of Directors and the list of candidates for the Board of Directors, with 99.945% of votes in favor, 0% against, and 0.055% abstaining. Details are as follow:

- Number of additional members of the Board of Directors: 01 member.
- Term of office: not more than 05 years and comply with the detailed regulations on the term of office of members of the Board of Directors in Clause 1, Article 31 of the Company's Charter.

- Reason for additional election: Because Mr. Pham Do Huy Cuong has ended his term as a member of the Board of Directors, the election of additional members of the Board of Directors aims to ensure that the number of members of the Board of Directors of the Company is 05 (five) people as prescribed in the Company's Charter.

## 9.2 List of candidates

The list of candidates for the Board of Directors of the Company includes:

No	Full name	Date of birth	Qualification
1	Pham Do Huy Cuong	13/12/1983	Master of Business Administration

**Article 10. The results of the election of additional members of the Board of Directors of the Company are as follows:**

- Number of additionally elected members of the Board of Directors: 01 member
- Term of office: not more than 05 years and comply with the detailed regulations on the term of office of members of the Board of Directors in Clause 1, Article 31 of the Company's Charter
- Candidates elected as members of the Board of Directors:

No	Full name	Number of Votes Received	Number of votes received / Total number of shares attending the General Meeting of Shareholders
1	Pham Do Huy Cuong	131,907,651	100%

After electing additional members, the Board of Directors of An Phat Holdings Joint Stock Company consists of the following members:

- (1) Mr. Nguyen Le Thang Long;
- (2) Mr. Nguyen Le Trung;
- (3) Ms. Nguyen Thi Tien;
- (4) Mr. Dinh Hoai Nam;
- (5) Mr. Pham Do Huy Cuong.

## Article 11. Enforcement effect

This Resolution consists of 11 Articles.

Members of the Board of Directors, the Supervisory Board, the General Director and shareholders of the Company shall be responsible for implementing this Resolution./.

**Recipients:**

- As in Article 11;
- Website for information disclosure;
- SSC; HSX
- BOD office.

**O.B.O. THE GENERAL MEETING OF  
SHAREHOLDERS  
CHAIRMAN**



**NGUYEN LE THANG LONG**

MSDN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2026  
Hanoi, 05<sup>th</sup> May, 2026



**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**  
**INFORMATION DISCLOSURE FORM**

Kính gửi:/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/  
State Securities Commission of Vietnam  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/  
Ho Chi Minh City Stock Exchange

1/ Họ và tên / Full name: PHẠM ĐỖ HUY CƯỜNG/PHAM DO HUY CUONG

2/ Giới tính/Gender: Nam / Male

3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 13/12/1983

4/ Nơi sinh/Place of birth: Phú Thọ/Phu Tho

5/ Số CCCD (hoặc hộ chiếu) / ID/Passport No.:

Ngày cấp:/ Date of issue:

Nơi cấp/Place of issue:

6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam/Vietnamese 7/ Dân tộc/Ethnicity: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú/Permanent address:

9/ Số điện thoại/ Phone number: 02432061199

10/ Địa chỉ email/Email address:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin / Name of the organization subject to information disclosure: Công ty Cổ phần Tập đoàn An Phát Holdings/An Phat Holdings Joint Stock Company

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức/Current position at the organization: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/Member of the Board of Directors and CEO

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/Current positions held at other organizations:

- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Hà Nội/ Chairman of the Board of Directors of Hanoi Plastics JSC
- Tổng Giám đốc CTCP An Thành Bicsol/CEO of An Thanh Bicsol JSC
- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Liên vận An Tín/ Chairman of the Board of Directors and CEO of An Tin Inter-Transport JSC

- Chủ tịch HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát/*Chairman of the Board of Directors of An Phat High-Tech Industrial Park JSC*
- Thành viên HĐQT CTCP Khu công nghiệp kỹ thuật cao An Phát 1/*Member of the Board of Directors of An Phat High-Tech Industrial Park No.1 JSC*
- Thành viên HĐQT Công ty TNHH Ankor Bioplastics/*Member of the Board of Directors of Ankor Bioplastics Co., Ltd.*

14/ Số cổ phần nắm giữ:*Number of shares held: 1.125.000 cổ phần/shares, chiếm 0,46% vốn điều lệ/representing 0,46% of charter capital, trong đó/of which:*

Đại diện (tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu/*Shares held on behalf of (State/strategic shareholder/other organization): 0 cổ phần/0 shares*

Cá nhân sở hữu/*Personally owned shares: 1.125.000 cổ phần/shares*

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) / *Shareholding commitments (if any): Không/None*

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\* / *List of related persons of the declarant\*:*

---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019./*Related persons as defined in Clause 46, Article 4 of the Law on Securities dated November 26, 2019.*

AN

MSC

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of document (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1.	APH	Phạm Văn Nhật			Bố ruột/Father	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of document (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.	APH	Đỗ Thị Thu			Mẹ ruột/Mother	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document s(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3.	APH	Cao Duy Kiện			Bố vợ/Father-in-law	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			
4.	APH	Tô Thị Quang			Mẹ vợ/Mother-in-law	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of documents(ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
5.	APH	Cao Thu Hương			Vợ/Wife	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available )	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (* ) (CMND/Pa ssport/ Giấy ĐKKD) Type of document (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (* ) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14 )	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6.	APH	Phạm Thạch Thảo			Con gái/Daughter	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			Còn nhỏ chưa có CCCD /Not yet issued ID Card due to age

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
7.	APH	Lê Thị Thêu			Em dâu/sister-in-law	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			
8.	APH	Phạm Đỗ Huy Thành			Em trai/brother	CCCD					0	0.00%	15/07/2019			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of document (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
9.	APH	Công ty Cổ phần An Thành Bicol/An Thanh Bicol JSC			Người nội bộ là Tổng Giám đốc/Internal person is CEO	ĐKKD					0	0.00%	09/2023			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available )	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/ internal person	Loại hình Giấy NSH (* (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document s(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (* NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14.)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
10.	APH	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát 1/ An Phát Hi-tech Industrial Park No 1 JSC			Người nội bộ là Thành viên HĐQT Công ty/Internal person is a member of the Board of Directors of the Company	ĐKKD					0	0.00%	30/09/2021			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document s(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
11.	APH	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Kỹ thuật cao An Phát/ An Phat Hi-tech Industrial Park JSC			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT Công ty/Internal person is Chairman of the Board of Directors of the Company	ĐKKD					0	0.00%	13/12/2021			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) Type of document (ID/Passport/Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
12.	APH	Công ty Cổ phần Liên Vân An Tin/An Tin InterTransport JSC			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc/Internal person is Chairman of the Board of Directors cum CEO	ĐKKD					0	0.00%	09/06/2023			
13.	APH	CTCP Nhựa Hà Nội/Ha Noi Plastics JSC			Người nội bộ là Chủ tịch HĐQT/Internal person is Chairman of the Board of Directors	ĐKKD					0	0.00%	21/04/2023			

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relationship with the company/internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD) Type of document s(ID/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
14.	APH	Công ty TNHH Ankor Bioplastics/ Ankor Bioplastics Co., Ltd			Người nội bộ là Thành viên HĐQT Công ty/Internal person is a member of the Board of Directors of the Company	ĐKKD					0	0,00%	12/2019			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any): Không có/None*

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any): Không có/None*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*

**NGƯỜI KHAI/DECLARANT**



**Phạm Đỗ Huy Cường**

*Pham Do Huy Cuong*